

Số: /KH-SGTVT

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Tỉnh ủy và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Công văn số 789/STTTT-CNTT ngày 20/7/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Tỉnh ủy và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Sở Giao thông vận tải Ninh Bình xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai thực hiện hiệu quả, đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Sở và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số; đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Phân đấu xếp hạng cao về chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử trong tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

- 90% hồ sơ công việc của Sở, các đơn vị thuộc Sở được quản lý, xử lý và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% dịch vụ công đáp ứng yêu cầu được cung cấp trực tuyến mức độ 4, được thực hiện truy cập trên nhiều phương tiện, thiết bị khác nhau; tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 50%;

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được cập nhật trên Cổng dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh và xử lý hoàn toàn trực tuyến;

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;

- Thực hiện chế độ báo cáo kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia đúng quy định;

- 50% hoạt động kiểm tra của Sở được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Sở;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

2.2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

- 100% hồ sơ công việc tại Sở, các đơn vị thuộc Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% dữ liệu quản lý của Sở được số hóa, lưu trữ trên môi trường mạng và đưa vào khai thác có hiệu quả;

- 70% hoạt động kiểm tra của Sở được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Sở;

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 80%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tập trung tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ban ngành về ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử; nâng cao nhận thức cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Sở.

- Tăng cường các giải pháp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu

- Thường xuyên bảo trì, nâng cấp mạng LAN của Sở hoạt động ổn định, trang bị đầy đủ máy tính cấu hình cao cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động; 100% cán bộ công chức được cấp chữ ký số; sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng ổn định, hiệu quả. Đầu tư trang thiết bị, sẵn sàng cung cấp dịch vụ công đổi GPLX mức độ 4.

- Đầu tư phát triển và thường xuyên cập nhật hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành như dữ liệu vận tải, dữ liệu kết cấu hạ tầng giao thông, dữ liệu GPLX... Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng lộ trình, kế hoạch của UBND tỉnh.

- Phát triển các ứng dụng CNTT phục vụ trong hoạt động cơ quan Sở phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, phục vụ công tác chuyên môn.

- Phát triển, ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp: Nâng cấp, hoàn thiện trang thông tin điện tử của sở; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phát triển các dịch vụ giao thông thông minh.

- Nghiên cứu, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan xây dựng và khai thác có hiệu quả Trung tâm điều hành giao thông thông minh; triển khai xây dựng hệ thống camera thông minh để giám sát, chỉ huy điều hành và xử lý vi phạm giao thông nhằm đảm bảo an toàn, chống ùn tắc giao thông.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

- Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy chế, quy định về đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan Sở.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Sở.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

Thực hiện các chế độ đãi ngộ, hỗ trợ đối với cán bộ làm CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch, đẩy mạnh việc xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số.

- Quản lý, sử dụng mạng LAN, các phần mềm tin học, trang thông tin điện tử của Sở, hệ thống máy chủ, máy trạm của Sở hợp lý mang lại hiệu quả cao.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong cơ quan nhằm nâng cao nhận thức về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số.

- Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo theo đúng quy định.

2. Phòng Kế hoạch tài chính

Chủ trì phối hợp với Văn phòng và các đơn vị liên quan tham mưu cho lãnh đạo Sở xây dựng dự toán, bố trí ngân sách hàng năm cho ứng dụng phát triển công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính phủ số.

3. Các phòng, đơn vị

Căn cứ Kế hoạch này các phòng, đơn vị chủ động, tích cực triển khai thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số trong hoạt động của đơn vị mình.

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT Ninh Bình;
- Các đồng chí Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

VL/03

GIÁM ĐỐC

Lê Trọng Thành